

Số: *412* /KH-UBND

Đắk Nông, ngày 21 tháng 9 năm 2015

KẾ HOẠCH

Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh Đắk Nông theo Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh Đắk Nông theo Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ với những nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu

- Tuyên truyền, tạo sự chuyển biến về nhận thức, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của doanh nghiệp trong công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, xem doanh nghiệp là đối tượng để phục vụ.

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, rà soát đơn giản hóa quy trình xử lý, giảm số lượng và đơn giản hóa nội dung, rút ngắn thời gian và chi phí thực hiện thủ tục hành chính, đặc biệt là các thủ tục liên quan trực tiếp đến doanh nghiệp, nhà đầu tư như: Thuế, đất đai, môi trường, xây dựng, bảo hiểm, đầu tư...

- Phân đấu trong năm 2015 chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tăng 3 - 4 bậc, đến năm 2016 được xếp vào nhóm hạng khá.

2. Chỉ tiêu chủ yếu

Trong năm 2015-2016 tập trung cải thiện môi trường kinh doanh, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn quy trình xử lý, giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính, giảm chi phí hành chính, bảo đảm công khai, minh bạch và gắn trách nhiệm cụ thể cho cơ quan hành chính nhà nước, cụ thể như sau:

- Đến hết năm 2015, 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh được rà soát và cắt giảm tối thiểu 25% chi phí tuân thủ đối với quy định, thủ tục hành chính liên quan. Đồng thời được niêm yết công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và trang thông tin điện tử của các Sở, ngành, địa phương.

- Cải cách quy trình, hồ sơ và thủ tục nộp thuế và rút ngắn thời gian để doanh nghiệp hoàn thành thủ tục nộp thuế. Phân đấu đến hết năm 2015 tối thiểu

95% doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ thuế điện tử; 100% doanh nghiệp đăng ký thuế, kê khai thuế, nộp thuế qua mạng điện tử; rút ngắn thời gian hoàn thành thủ tục kê khai nộp thuế xuống còn dưới 119 giờ/năm (mức bình quân của các nước ASEAN-6 là 121 giờ/năm).

- Thời gian tiếp cận điện năng đối với các doanh nghiệp tối đa 36 ngày; phần đầu đến năm 2016 giảm xuống còn 30 ngày.

- Thời gian thực hiện các thủ tục khởi sự kinh doanh tối đa 6 ngày; thời gian đăng ký doanh nghiệp thành lập mới là 3 ngày.

- Đơn giản thủ tục và rút ngắn ít nhất từ 20% đến 50% thời gian xin cấp phép xây dựng, thẩm định đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, thẩm định dự án đầu tư xây dựng, cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.

- Rút ngắn thời gian hoàn thành thủ tục nộp bảo hiểm bắt buộc đối với doanh nghiệp xuống còn 49 giờ.

II. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Để đạt được mục tiêu đề ra, đòi hỏi có sự chỉ đạo sát sao, quyết liệt của những người đứng đầu, sự đồng thuận của cộng đồng doanh nghiệp và thống nhất thực hiện một số giải pháp, cụ thể như sau:

1. Giải pháp tuyên truyền nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận trong cộng đồng doanh nghiệp

- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Đắk Nông và các Báo, Đài thường trú trên địa bàn tỉnh đưa tin để phản ánh đa chiều những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp và nhà đầu tư, sự nỗ lực của UBND tỉnh trong việc giải quyết các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chính sách pháp luật liên quan đến doanh nghiệp để doanh nghiệp biết và tuân thủ như: Thuế, quản lý thị trường, đăng ký doanh nghiệp, đất đai, môi trường, xây dựng,...

- Giao Sở Nội vụ nghiên cứu đưa chỉ số PCI vào nội dung hướng dẫn, tập huấn cho cán bộ thực hiện nhiệm vụ tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả hàng năm. Trường Chính trị tỉnh đưa nội dung chỉ số PCI vào giới thiệu trong các khoá bồi dưỡng chương trình hệ chuyên viên.

2. Cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường sản xuất kinh doanh

2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chỉ đạo và giao Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Tổ công tác hỗ trợ doanh nghiệp và nhà đầu tư làm đầu mối tiếp nhận các ý kiến, kiến nghị của doanh nghiệp và nhà đầu tư; chuyển ý kiến đến các cơ quan, đơn vị để giải quyết theo thẩm quyền, sau đó tổng hợp tham mưu UBND tỉnh trả lời cho doanh nghiệp và nhà đầu tư. Trung tâm Xúc tiến đầu tư tiến hành thiết lập và công khai đường dây nóng và hộp thư điện tử để tiếp nhận các ý kiến, kiến nghị của doanh nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thuê đơn vị tư vấn là Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng xây dựng Đề án nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giao 2016-2020, trên cơ sở xếp hạng chỉ số PCI hàng năm để bổ sung các giải pháp cho phù hợp.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao kỹ năng quản trị doanh nghiệp, phổ biến các Luật, Nghị định và văn bản có liên quan đến người dân và doanh nghiệp. Công bố đầy đủ các quy định về điều kiện kinh doanh trên trang thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại địa chỉ: daknongdpi.gov.vn.

- Tham mưu UBND tỉnh xây dựng và ban hành danh mục những ngành, lĩnh vực ưu tiên thu hút đầu tư để các Doanh nghiệp chủ động trong việc lựa chọn ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh, đầu tư phù hợp.

- Tham mưu UBND tổ chức hoặc chỉ đạo các đơn vị tổ chức Hội nghị đối thoại định kỳ theo quý, theo chuyên đề với các doanh nghiệp và nhà đầu tư một cách thiết thực, hiệu quả và tiết kiệm.

2.2. Sở Nội vụ:

- Tăng cường tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và một cửa hiện đại tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Trong đó, chú trọng thanh tra, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trực tiếp giải quyết TTHC cho doanh nghiệp, nhà đầu tư. Đề xuất xử lý nghiêm đối với những CBCC có hành vi sách nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- Đưa kết quả cải thiện môi trường đầu tư và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) vào bình xét thi đua khen thưởng hàng năm. Đối với những chỉ số thành phần được giao chịu trách nhiệm chính nếu giảm điểm thì tập thể và Ban lãnh đạo đơn vị đó không đưa vào danh sách bình xét thi đua khen thưởng;

- Căn cứ tình hình thực tế, tổ chức điều tra, khảo sát mức độ hài lòng của tổ chức, công dân về chất lượng cung ứng một số dịch vụ công trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Rà soát, đánh giá số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cần thiết để nâng cao ý thức, trách nhiệm của CBCC và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Tham mưu UBND tỉnh thực hiện các giải pháp để nâng cao tinh thần trách nhiệm và chất lượng, thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

2.3. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2015-2020) tỉnh Đắk Nông cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Cục Thuế tỉnh và UBND các huyện, thị xã tham mưu UBND tỉnh ban hành quy chế thực hiện cơ chế một

cửa liên thông các thủ tục công chứng, đăng ký quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền đất và thuế.

- Tăng cường phối hợp với UBND các huyện, thị xã tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch để các doanh nghiệp triển khai các dự án.

- Tiếp tục thực hiện rà soát, kiểm tra trong công tác quản lý sử dụng đất của doanh nghiệp, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; thống kê và thu hồi đất đã cấp sử dụng không đúng mục đích để tạo quỹ đất sạch cho các doanh nghiệp khác thuê.

- Tham mưu UBND tỉnh xây dựng và hoàn thiện các cơ chế, chính sách, quy định pháp luật về quản lý, khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên, đất đai. Đề xuất cơ chế, chính sách phù hợp tạo quỹ đất sạch tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh và phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội.

- Rà soát, cải tiến các thủ tục và quy trình giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến giao đất, cho thuê đất, giải quyết kịp thời các vướng mắc của doanh nghiệp liên quan đến đất đai, tài nguyên, môi trường.

2.4. Sở Tài chính phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch tài chính để hỗ trợ doanh nghiệp và triển khai các nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến chỉ số PCI.

2.5. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Nghiên cứu kỹ các chỉ tiêu của Chỉ số minh bạch thông tin để tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị chủ quản website điều chỉnh hoàn thiện để cập nhật các nội dung.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh Kế hoạch triển khai mô hình chính quyền địa tử.

- Tăng cường kiểm tra, theo dõi tình hình hoạt động trang thông tin điện tử của các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã trong tỉnh nhằm công khai, minh bạch, cung cấp kịp thời thông tin về cơ chế chính sách, thủ tục hành chính tới nhà đầu tư, doanh nghiệp và người dân, hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm tổng hợp báo cáo UBND tỉnh để chỉ đạo.

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các Sở, Ban, ngành UBND các huyện thị xã đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo và điều hành, việc sử dụng các dịch vụ công đã được triển khai.

2.6. Sở Xây dựng:

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành quy định về cấp Giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh, hoàn thành trong quý III/2015.

- Hướng dẫn UBND các huyện, thị xã ban hành Quy chế quản lý quy hoạch – kiến trúc làm cơ sở cấp giấy phép xây dựng; hướng dẫn việc thực hiện quản lý quy hoạch đối với khu vực chưa có Quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc thì cơ quan cấp giấy phép xây dựng căn cứ quy hoạch phân khu chức năng hoặc quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 do chủ dự án lập để quyết định việc cấp phép xây

dụng theo Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ và quy định hiện hành.

2.7. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Lập, sửa đổi, bổ sung kế hoạch triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính trình UBND cấp tỉnh phê duyệt.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ triển khai xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng của các cơ quan, đơn vị theo kế hoạch đã được phê duyệt.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức các lớp đào tạo về việc xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng và nghiệp vụ kiểm tra cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị.

- Tổ chức kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng tại các cơ quan, đơn vị.

2.8. Thanh tra tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện việc rà soát, xử lý chồng chéo chương trình, kế hoạch thanh tra hàng năm đối với các doanh nghiệp; đảm bảo tuân thủ đúng thời gian, nội dung, đối tượng thanh tra, không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và mỗi doanh nghiệp chỉ thanh kiểm tra đối đa 1 lần/1 năm.

- Hàng năm, công bố công khai kế hoạch thanh tra các doanh nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng. Lắp đặt số điện thoại nóng để doanh nghiệp phản ánh việc các đơn vị tiến hành thanh tra nhưng không có trong chương trình, kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt hoặc chưa được sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền.

2.9. Sở Tư pháp:

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015 theo Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015; bảo đảm 100% thủ tục hành chính được rà soát, chuẩn hóa và công bố công khai.

- Chủ trì, phối hợp với Ban biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh để tiếp nhận và xử lý (hoặc kiến nghị xử lý) các phản ánh, kiến nghị của cá nhân/tổ chức về quy định hành chính và tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã.

- Hàng năm, tham mưu UBND tỉnh ban hành và triển khai chương trình hỗ trợ pháp luật cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức các hội nghị bồi dưỡng kiến thức về pháp luật về đầu tư, kinh doanh cho doanh nghiệp để doanh nghiệp nắm bắt và nâng cao nhận thức, ý thức về chấp hành pháp luật.

2.10. Sở Ngoại vụ: Tuyên truyền, quảng bá về hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh và các chính sách thu hút đầu tư của tỉnh thông qua các chương trình hợp tác

quốc tế. Đồng thời cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư nước ngoài muốn tìm hiểu về tỉnh.

2.11. Cục Thuế tỉnh:

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc vận hành hệ thống đăng ký doanh nghiệp quốc gia trong việc cấp mã số doanh nghiệp, rút ngắn thời gian cấp mã số doanh nghiệp xuống còn tối đa là 24 giờ. Có thông báo kịp thời cho Sở Kế hoạch và Đầu tư đối với những doanh nghiệp vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thuế.

- Cải cách quy trình, hồ sơ và thủ tục nộp thuế và rút ngắn thời gian doanh nghiệp hoàn thành thủ tục nộp thuế như mục tiêu đã đề ra. Tiếp tục tổ chức triển khai mở rộng dự án kê khai thuế qua mạng và nộp thuế qua Ngân hàng thương mại.

2.12. Điện lực Đắk Nông:

- Rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng đối với các doanh nghiệp, dự án đầu tư xuống còn tối đa là 36 ngày; Phần đầu đến năm 2016 xuống còn 30 ngày.

- Giải quyết nhanh chóng, kịp thời các phản ánh của doanh nghiệp liên quan đến các dịch vụ do đơn vị mình cung cấp.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh ban hành quy định về trình tự, thủ tục tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung hạ áp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

2.13. Bảo hiểm xã hội tỉnh đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn quy trình xử lý, rút ngắn thời gian hoàn thành thủ tục nộp bảo hiểm bắt buộc đối với doanh nghiệp xuống còn 49 giờ.

2.14. Công an tỉnh chỉ đạo các đơn vị chức năng xử lý nghiêm các hành vi của cá nhân/tổ chức lợi dụng sự thông thoáng của Luật doanh nghiệp để thành lập doanh nghiệp với mục đích mua bán hóa đơn, chứng từ để trục lợi và những hành vi vi phạm pháp luật khác. Đồng thời thông báo kịp thời cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để cảnh báo trên Hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia.

2.15. Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh:

- Nắm bắt nhu cầu đào tạo nghề cho người lao động của các doanh nghiệp KCN để phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ sở dạy nghề và các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch đào tạo nghề để cung ứng, đáp ứng nhu cầu lao động của các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan giới thiệu, hỗ trợ các công nghệ tiên tiến áp dụng trong sản xuất; hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư, dịch vụ hỗ trợ cho các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp.

- Thường xuyên rà soát, thống kê và tham mưu cho cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản liên quan đến quản lý và phát triển khu công nghiệp.

2.16. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nghiệp trẻ tỉnh:

- Tổ chức kiện toàn, nâng cao hơn nữa chất lượng hoạt động; phát huy tốt vai trò cầu nối giữa doanh nghiệp - chính quyền, tập hợp các phản ánh, kiến nghị và các đề nghị của doanh nghiệp về cơ chế chính sách, thủ tục hành chính, hành vi, thái độ của cán bộ, công chức,... báo cáo cơ quan chức năng để giải quyết kịp thời các vướng mắc, đề nghị của các doanh nghiệp.

- Nghiên cứu, đề xuất chính quyền xây dựng, ban hành các cơ chế chính sách phù hợp, sát thực tế, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2.17. Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh tăng cường công tác bồi dưỡng, đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn và phẩm chất đạo đức cho đội ngũ thẩm phán các cấp nhằm giải quyết các vụ tranh chấp về kinh tế theo đúng Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật của Việt Nam, các quy định và thông lệ Quốc tế. Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục phá sản doanh nghiệp xuống còn tối đa 24 tháng.

2.18. Công ty Cổ phần cấp nước và phát triển đô thị Đắc Nông: Ban hành quy trình thống nhất về đấu nối nguồn cấp nước đối với cá nhân và tổ chức; Công bố bản đồ hiện trạng đường ống phân phối nước; Đơn giản thủ tục và thời gian đấu nối nguồn nước cho khách hàng.

2.19. UBND các huyện, thị xã:

- Công khai, cập nhật 100% các quyết định, chính sách, thủ tục hành chính tại trụ sở làm việc, trên trang thông tin điện tử của đơn vị.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính nhằm xây dựng ngày càng tốt hơn nền hành chính công theo hướng phục vụ; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành và thực thi công vụ.

- Tăng cường công tác tuyên truyền tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và tỉnh, các chính sách do địa phương ban hành. Giải quyết đúng thời gian quy định việc lấy ý kiến của các Sở, ngành đối với những vấn đề liên quan đến việc chấp thuận chủ trương đầu tư, địa điểm đầu tư. Tập trung chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch giao cho nhà đầu tư.

3. Giải pháp chính sách hỗ trợ tiếp cận thị trường, mở rộng sản xuất kinh doanh, tiếp cận nguồn vốn: Giao Sở Công Thương và Trung tâm Xúc tiến đầu tư.

- Phối hợp với Ngân hàng trên địa bàn tỉnh tổ chức đối thoại với các doanh nghiệp về các vấn đề liên quan như: Việc tiếp cận nguồn vốn, thủ tục vay vốn các ngân hàng thương mại, việc hỗ trợ lãi suất và thời gian gia hạn trong vay vốn.

- Tổ chức chương trình Kết nối giao thương, tìm kiếm khách hàng cho doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, bình quân 3 lần/năm. Tập trung vào kết nối tiêu thụ sản phẩm, tạo kênh phân phối bền vững cho doanh nghiệp, đặc biệt trong lĩnh vực nông nghiệp như: khoai lang, tiêu, cà phê, gỗ,....

- Tổ chức các Đoàn tham dự hội chợ triển lãm do các tỉnh, thành phố trong khu vực miền Trung - Tây Nguyên tổ chức, qua đó giúp các doanh nghiệp

quảng bá, giới thiệu sản phẩm, tìm kiếm thị trường tiêu thụ, liên doanh, liên kết và hợp tác đầu tư phát triển.

- Định kỳ 6 tháng, hàng năm phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư để công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị về tình hình đăng ký thành lập, giải thể và hoạt động của các doanh nghiệp để doanh nghiệp khác thuận lợi trong việc tìm kiếm đối tác làm ăn.

4. Giải pháp về đào tạo nguồn lao động: Giao Sở Lao động - Thương binh và xã hội.

- Tổ chức rà soát tình hình sử dụng lao động và nhu cầu đào tạo, sử dụng lao động qua đào tạo tại các doanh nghiệp để xây dựng kế hoạch về đào tạo, cung ứng nguồn nhân lực cho doanh nghiệp.

- Rà soát lại các chính sách về ưu tiên, hỗ trợ các cơ sở dạy nghề, người học nghề trong đào tạo nghề cho người lao động để bổ sung, sửa đổi cho phù hợp. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực lao động.

- Đẩy mạnh hoạt động truyền thông, hướng nghiệp để nhân dân, đặc biệt là các thanh niên, những người trong độ tuổi lao động nhận thức đúng về vị trí, vai trò của đào tạo nghề để thay đổi hành vi, thu hút ngày càng nhiều người học nghề.

- Chỉ đạo Trường trung cấp nghề, các cơ sở dạy nghề của tỉnh liên kết với các Trường nghề tỉnh, thành phố trong cả nước, các doanh nghiệp có dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh tuyển sinh đào tạo nghề phục vụ cho nhu cầu sử dụng lao động của các nhà đầu tư đảm bảo về số lượng, chất lượng và việc làm sau khi học của người lao động.

5. Giải pháp hỗ trợ đổi mới, nâng cao năng lực công nghệ, trình độ kỹ thuật: Giao Sở Khoa học và Công nghệ.

- Tỉnh khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ, đổi mới thiết bị kỹ thuật theo chiến lược phát triển và mở rộng sản xuất đối với các sản phẩm xuất khẩu, sản phẩm công nghiệp hỗ trợ. Đồng thời Ngân sách tỉnh hàng năm dành một phần kinh phí hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các nội dung này.

- Nâng cao năng lực công nghệ của các doanh nghiệp thông qua chương trình hỗ trợ nghiên cứu, phát triển công nghệ sản xuất các sản phẩm mới, chuyển giao công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất.

- Giới thiệu, cung cấp thông tin về công nghệ, thiết bị cho các doanh nghiệp, hỗ trợ đánh giá, lựa chọn công nghệ.

- Triển khai chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư phát triển công nghiệp, thương mại, du lịch và dịch vụ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Đề án phát triển xuất khẩu hàng chủ lực tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2012-2015, định hướng đến năm 2020.

- Xây dựng các đề án khuyến công, xúc tiến thương mại, chương trình hàng Việt về nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới trên địa bàn tỉnh Đắk Nông để triển khai thực hiện góp phần tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp.

6. Hỗ trợ về thông tin và tư vấn doanh nghiệp: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan.

- Thông qua Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh và trang thông tin của các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã cung cấp thông tin về các văn bản pháp luật điều chỉnh hoạt động của doanh nghiệp, các chính sách, chương trình trợ giúp phát triển Doanh nghiệp nhỏ và vừa và các thông tin khác hỗ trợ hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

- Hỗ trợ, chuyên giao các phần mềm cho các doanh nghiệp ứng dụng, mở các lớp đào tạo công nghệ thông tin cho giám đốc các doanh nghiệp. Hỗ trợ xây dựng các website của doanh nghiệp để giúp các doanh nghiệp quảng bá hình ảnh, thương hiệu.

7. Hỗ trợ pháp lý: Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành rà soát các văn bản quy pháp pháp luật do HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành, đặc biệt rà các văn bản liên quan đến doanh nghiệp để tham mưu xử lý cho phù hợp, tránh tình trạng văn bản mâu thuẫn, chồng chéo, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công đơn vị chịu trách nhiệm chính trong việc cải thiện các chỉ số thành phần PCI:

Ngoài việc thực hiện các nhiệm vụ nêu trên, phân công cho các đơn vị xây dựng kế hoạch, chương trình hành động để cải thiện các chỉ số thành phần PCI, cụ thể như sau:

- Chỉ số Chi phí gia nhập thị trường và Cạnh tranh bình đẳng: Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm chính, phối hợp với các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã.

- Chỉ số Tiếp cận đất đai và sự ổn định trong sử dụng đất: Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm chính, phối hợp với Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh và UBND các huyện, thị xã.

- Chỉ số Tính minh bạch và tiếp cận thông tin: Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm chính, phối hợp với các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã.

- Chỉ số Chi phí thời gian để thực hiện các quy định của Nhà nước: Sở Nội vụ chịu trách nhiệm chính, phối hợp với các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã.

- Chỉ số Chi phí không chính thức: Thanh tra tỉnh chịu trách nhiệm chính, phối hợp các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã.

- Chỉ số Tính năng động và tiên phong của lãnh đạo tỉnh: Văn phòng UBND tỉnh chịu trách nhiệm chính, phối hợp các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã.

- Chỉ số Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp: Sở Công thương chịu trách nhiệm chính, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư (Trung tâm Xúc tiến và Đầu tư) và các đơn vị có liên quan.

- Chỉ số Đào tạo lao động: Sở Lao động Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm chính, phối hợp các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã.

- Chỉ số Thiết chế pháp lý: Sở Tư pháp chịu trách nhiệm chính, phối hợp các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã.

2. Định kỳ hàng quý, 6 tháng, hàng năm các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư); báo cáo quý gửi trước ngày 25 tháng cuối quý, báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 25 tháng 6, báo cáo năm gửi trước ngày 25 tháng 12;

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để xem xét, giải quyết. /

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- Các tổ chức chính trị-xã hội;
- Hiệp hội DN tỉnh; Hội doanh nhân trẻ tỉnh;
- Hải quan Cửa khẩu Bu Prăng, Đắc Peur;
- Công ty Điện lực Đắc Nông;
- Công ty CP cấp nước và PTĐT Đắc Nông;
- UBND các huyện, thị xã;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các phòng chuyên môn thuộc VP;
- Lưu: VT, HCTC, KHTH-Ph.

34

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Diễn